

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

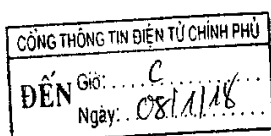
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2017/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống
cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 4198/TTr-UBND ngày 13/11/2017 của UBND tỉnh quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh giống lâm nghiệp.

b) Đối tượng thu phí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Nội dung thu và mức thu

1. Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, mức phí là 450.000 đồng/01 cây.

2. Phí bình tuyển, công nhận cây đầu dòng, mức phí là 1.000.000 đồng/01 giống.

3. Phí bình tuyển, công nhận rừng giống, mức phí là 2.750.000 đồng/01 rừng.

Điều 3. Kế khai, thu, nộp, quyết toán và quản lý, sử dụng phí

1. Kế khai, thu nộp, quyết toán phí

a) Chậm nhất là ngày 05 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước.

b) Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 19, Khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ.

2. Quản lý, sử dụng phí

Tổ chức thu phí được trích lại 80% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ. Nộp 20% tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu HĐND tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Trà Vinh khoá IX - kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08/12/2017 và có hiệu lực kể từ ngày 19/12/2017./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, NN&PTNT, Tư pháp;
- TT.TU, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, NN và PTNT, Cục thuế tỉnh, Cục thống kê tỉnh;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Báo TV, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Trần Trí Dũng